

Câu 1: Tăng trưởng GDP đạt 2,91%, Việt Nam được cộng đồng quốc tế ca ngợi là một trong những nền kinh tế thành công nhất năm 2020. Tuy nhiên, trên thực tế, Việt Nam vẫn còn nhiều dư địa để có thể tăng trưởng cao hơn. Ông nghĩ sao về nhận định này?

Trả lời: Ông Dương Mạnh Hùng, Vụ trưởng Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản, Tổng cục Thống kê

Đúng là năm 2020, nền kinh tế Việt Nam còn một số dư địa tăng trưởng như tăng trưởng tín dụng chỉ đạt 10,14%, thấp hơn so với năm 2019 là 12,14%. Nếu tăng trưởng tín dụng đạt ngang bằng năm 2019, thì GDP còn tăng cao hơn. Hay như giải ngân vốn đầu tư công, năm 2020 là năm đạt khối lượng giải ngân cũng như tỷ trọng giải ngân/kế hoạch vốn cao nhất trong nhiều năm trở lại đây, nhưng vẫn thấp xa so với kế hoạch. Nếu giải ngân được toàn bộ số vốn đầu tư công, thì chắc chắn, GDP sẽ cao hơn, bởi theo tính toán của Tổng cục Thống kê, khi vốn đầu tư công tăng 1% sẽ đóng góp cho tăng trưởng GDP thêm 0,06 điểm phần trăm.

Câu 2: Thặng dư thương mại có đóng góp lớn vào tăng trưởng chung của nền kinh tế. Nhưng đây là sự đóng góp không vững chắc bởi thương mại toàn cầu diễn biến bất thường, thưa ông?

Trả lời: Ông Dương Mạnh Hùng, Vụ trưởng Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản, Tổng cục Thống kê

Năm 2020, Việt Nam đạt mức xuất siêu kỷ lục với 19,1 tỷ USD, gần bằng tổng mức

xuất siêu 4 năm trước cộng lại (20,9 tỷ USD), đóng góp rất lớn vào tăng trưởng GDP. Trong đó, xuất khẩu 281,5 tỷ USD, tăng 6,5%; nhập khẩu 262,4 tỷ USD, tăng 3,6%. Năm 2020 ghi nhận nỗ lực mạnh mẽ của hoạt động xuất nhập khẩu trong bối cảnh kinh tế trong nước cũng như thế giới chịu tác động tiêu cực của Covid-19 và sự đứt gãy thương mại toàn cầu.

Từ khi hội nhập kinh tế thế giới và khu vực đến nay, kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam năm nào cũng tăng (ngoại trừ năm 2009 giảm 11,4%), nhiều năm tăng ở mức 2 con số. Ngay như năm 2020, thương mại qua biên giới toàn cầu giảm 25 - 30%, nhưng Việt Nam vẫn tiếp tục tăng. Năm 2020 không chỉ là năm đạt kỷ lục về thặng dư thương mại, mà còn là năm thứ 5 liên tiếp Việt Nam thặng dư thương mại. Những điều đó cho thấy, ngay cả khi hoạt động đầu tư, kinh tế, thương mại... thế giới rơi vào bất ổn, thì hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam vẫn tiếp tục phát triển và ngày càng vững chắc khi thực thi các hiệp định thương mại tự do, như CPTPP, EVFTA, RCEP...

Câu 3: Trong tương lai, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam vẫn trông chờ vào hoạt động xuất nhập khẩu, thưa ông?

Trả lời: Ông Dương Mạnh Hùng, Vụ trưởng Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản, Tổng cục Thống kê

Không phải với Việt Nam, mà với hầu hết các nước trên thế giới, hoạt động xuất nhập khẩu đóng vai trò vô cùng quan trọng trong phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội... Toàn cầu hóa bao nhiêu, thì vai trò của hoạt động thương mại xuyên biên giới càng đóng vai trò quan trọng

➤ ➤ ➤ HỎI - ĐÁP THỐNG KÊ

bấy nhiêu với bất cứ nền kinh tế nào. Các cuộc thương chiến giữa các nền kinh tế lớn trên thế giới đã và đang chứng minh vai trò quan trọng của hoạt động xuất nhập khẩu.

Với độ mở nền kinh tế thuộc hàng lớn nhất thế giới như Việt Nam, xuất nhập khẩu càng có ý nghĩa. Vì vậy, trong ngắn hạn, Covid-19 là nguyên nhân chủ yếu gây biến động nền kinh tế của thế giới và Việt Nam, do đó, mục tiêu chính lúc này là tiếp tục kiểm soát, khống chế dịch bệnh, không để lây lan, bùng phát trong cộng đồng. Làm được việc này thì mới tạo điều kiện để tập trung phục hồi và phát triển các hoạt động kinh tế, gia tăng xuất nhập khẩu.

Trước bối cảnh suy thoái toàn cầu trong những năm tới, thặng dư thương mại vẫn sẽ là động lực giúp tăng trưởng kinh tế. Vì thế, cần tiếp tục tận dụng cơ hội từ làn sóng dịch chuyển vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Còn trong dài hạn, mở cửa nhưng không được phụ thuộc, nên phải tăng cường tự lực, tự cường của nền kinh tế, chủ động nguồn nguyên, vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất, nhất là sản xuất các mặt hàng xuất khẩu; tham gia sâu vào chuỗi giá trị gia tăng toàn cầu để nâng tỷ lệ giá trị gia tăng của hàng xuất khẩu.

Câu 4: Nghị quyết 01/NQ-CP phấn đấu tăng trưởng kinh tế năm 2021 đạt 6,5%, mặc dù cao hơn so với mục tiêu Quốc hội đặt ra (khoảng 6%), nhưng thấp hơn rất nhiều so với dự báo của các định chế tài chính quốc tế. Ông bình luận thế nào về việc này?

Trả lời: Ông Dương Mạnh Hùng, Vụ trưởng Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản, Tổng cục Thống kê

Ngân hàng Standard Chartered dự báo tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2021 là 7,8%; Cơ quan xếp hạng tín nhiệm S&P thậm chí dự báo có thể tăng trên 11%. ADB và WB dự báo, năm 2021, kinh tế Việt Nam tăng trưởng 6,8%... Dự báo rất khả quan về kinh tế Việt Nam năm 2021 cho thấy, các định chế tài chính quốc tế rất kỳ vọng vào sự trỗi dậy của Việt Nam trong năm nay, sau khi đã đạt được kỳ tích trong năm 2020.

Tuy nhiên, mục tiêu Chính phủ đặt ra tại Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 với tăng trưởng GDP đạt 6,5% là phù hợp với tình hình thực tế, vì mục tiêu này căn cứ vào các yếu tố khách quan, chủ quan, trong nước, ngoài nước và tính toán mọi khả năng có thể xảy ra.

Khác với dự báo của các tổ chức quốc tế là để tham khảo, Quốc hội đặt ra chỉ tiêu, Chính phủ đặt ra mục tiêu phấn đấu là phải quyết tâm thực hiện, vì nếu không đạt được tốc độ tăng trưởng như dự kiến sẽ tác động tới các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng khác, như nợ công, bội chi, thu ngân sách, nợ nước ngoài, nghĩa vụ trả nợ của Chính phủ, tổng vốn đầu tư toàn xã hội...

Câu 5: Thưa Bộ trưởng, năm 2020, bối cảnh trong nước và quốc tế diễn biến bất lợi, đại dịch COVID-19, khiến kinh tế thế giới phục hồi chậm cùng với chủ nghĩa bảo hộ gia tăng; trong nước, thiên tai, bão, lũ, hạn hán... đã gây rất nhiều khó khăn, thách thức, ảnh hưởng lớn đến sản xuất, kinh doanh. Vậy, ngành đã thực hiện những nhiệm vụ gì để tạo động lực cho nền kinh tế phát triển?

Trả lời: Ông Nguyễn Trí Dũng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Đứng trước những khó khăn, thử thách, ngành kế hoạch và đầu tư đã phát huy vai trò tiên phong, đi đầu trong cải cách và đổi mới, tham mưu nhiều chính sách then chốt để tạo động lực cho nền kinh tế phát triển mạnh mẽ.

Theo đó, ngành đã tiên phong khởi xướng làn sóng cải cách thể chế, với tư tưởng đổi mới mạnh mẽ, tư duy phát triển mang tính đột phá, táo bạo, có tầm nhìn dài hạn và chiến lược, vượt qua những lợi ích cục bộ, vì sự nghiệp phát triển chung của đất nước để đề xuất xóa bỏ hàng nghìn điều kiện kinh doanh bất hợp lý, góp phần xây dựng niềm tin, sự hứng khởi và tinh thần đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội, người dân và doanh nghiệp.

Về quản lý nhà nước đối với đầu tư công, tiếp theo Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13, Bộ đã báo cáo Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 với nhiều quy định mới giúp quản lý chặt chẽ hơn toàn bộ quá trình đầu tư công nhưng cũng đẩy mạnh phân cấp, trao quyền, trao sự chủ động trong quản lý hoạt động đầu tư công gắn với trách nhiệm của từng cấp, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý sử dụng vốn nhà nước đối với toàn bộ quá trình đầu tư.

Đặc biệt đối với thu hút đầu tư nguồn vốn FDI. Giai đoạn 2016-2020, vốn đăng ký và vốn thực hiện tăng mạnh so với giai đoạn trước đó. Đặc biệt là năm 2020, mặc dù, tình hình rất khó khăn nhưng các nhà đầu tư vẫn tiếp tục tin tưởng vào thị trường và môi trường đầu tư của Việt Nam, triển khai mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh. Đây là tín hiệu tích cực và chúng ta cần phải tiếp tục nỗ lực để đáp ứng kỳ vọng của các nhà đầu tư.

Về phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể. Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước được đẩy mạnh, tập trung vào những ngành, lĩnh vực then chốt. Cơ chế hoạt động của doanh nghiệp nhà nước đã đổi mới theo hướng tự chủ kinh doanh, cạnh tranh bình đẳng, công khai, minh bạch hơn.

Cùng với đó là việc thực hiện xây dựng quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia; thống kê, phân tích và dự báo; tham mưu cơ chế chính sách chỉ đạo điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, đổi mới sáng tạo, xây dựng các mô hình kinh tế mới và chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư...

Câu 6: Dự báo kinh tế thế giới năm 2021 sẽ tiếp tục xu hướng tăng trưởng chậm với nhiều yếu tố rủi ro, thách thức gia tăng từ những hệ lụy của đại dịch COVID-19. Từ những kết quả, thành tựu đã đạt được trong thời gian qua, xin Bộ trưởng chia sẻ những bài học kinh nghiệm của ngành để có thể thực hiện tốt hơn nữa vai trò, chức trách của người tham mưu, hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội cho đất nước?

Trả lời: Ông Nguyễn Trí Dũng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Theo tôi, có 5 bài học cần rút ra. Thứ nhất, đó là bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để giúp chúng ta xác định đúng vấn đề cần nghiên cứu, tham mưu.

Thứ hai, theo dõi sát tình hình, biến động trong nước và quốc tế, có ảnh hưởng trực tiếp đến các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đưa ra những phân tích, dự báo làm cơ sở cho công tác nghiên cứu, hoạch định và tham mưu chính sách.

➤ ➤ ➤ HỎI - ĐÁP THỐNG KÊ

Thứ ba, tư tưởng đổi mới, sáng tạo, tư duy phát triển, có tầm nhìn là những phẩm chất thiết yếu của một người cán bộ kế hoạch đầu tư giỏi. Để hoạch định chính sách cần có tư duy đi trước của người dẫn đường, luôn tiên phong tìm những hướng đi mới, phương pháp mới, cách làm mới để có thể đem lại hiệu quả cao nhất.

Thứ tư, để tham mưu tốt còn cần có bản lĩnh, có tinh thần trách nhiệm, quyết liệt, dám nghĩ dám làm, có nhiệt huyết với công tác kế hoạch và đầu tư. Những cái mới, sáng tạo, đột phá thường tạo ra những quan điểm trái chiều, chống lại từ những người bảo thủ, trì trệ, ngại đổi mới. Để có thể đưa sáng tạo, đổi mới vào cuộc sống chúng ta cần kiên định bảo vệ, chứng minh tính đúng đắn và hiệu quả của đổi mới, sáng tạo.

Cuối cùng, luôn lấy người dân và doanh nghiệp làm đối tượng ưu tiên phục vụ. Chính sách muốn trúng, hiệu quả và khả thi phải được xây dựng theo hướng lấy nhân dân, doanh nghiệp, đối tượng hưởng lợi làm trung tâm. Chúng ta đã chứng kiến nhiều chính sách không triển khai được hoặc hiệu quả không được như kỳ vọng do được thiết kế theo tư duy chủ quan của người hoạch định, không bám sát thực tiễn, không đứng trên giác độ của người thụ hưởng chính sách.

Câu 7: Để đạt được những mục tiêu kế hoạch năm 2021, theo Bộ trưởng cần có những giải pháp cơ bản nào? Với cá nhân Bộ trưởng sẽ có những sáng kiến hay định hướng mới nào để góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng năm 2021?

Trả lời: Ông Nguyễn Trí Dũng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Tôi yêu cầu toàn ngành nhất thiết phải hành động ngay, mạnh mẽ và quyết liệt để không bỏ lỡ các cơ hội, dù là nhỏ nhất. Theo đó, trong năm 2021 và những năm tới, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cần thiết; đó là: cần một tư duy mới, cách tiếp cận mới, nhanh chóng theo hướng tích cực, theo kịp xu thế thời đại. Phải thay đổi tư duy quản lý từ chủ yếu là kiểm soát, cho phép (tiền kiểm) sang chủ yếu phục vụ thúc đẩy phát triển (hậu kiểm).

Bên cạnh đó, cần tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp.

Cùng với đó, đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch; tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; phát triển kinh tế biển, đô thị lớn; tăng cường liên kết vùng; xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học - công nghệ.

Ngoài công tác chuyên môn, cần tiếp tục quan tâm hơn nữa đến các vấn đề xã hội, tích cực thực hiện các hoạt động chia sẻ, hỗ trợ cộng đồng để vừa duy trì được truyền thống nhân văn của con người ngành kế hoạch đầu tư, vừa thấu hiểu hơn các đối tượng chính sách, gần gũi hơn với nhân dân, từ đó bảo đảm được sự hiệu quả, công bằng trong thiết kế, xây dựng và thực thi chính sách.